

Tp. HCM, ngày 12 tháng 06 năm 2025

HỢP ĐỒNG

Số 129/HDTN-2025

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Dự án: Cải tạo, nâng cấp hầm 108, 118/127B, 118/127C Phan Huy Ích; 828, 828/1 Trường Chinh; 145, 145/2 Trần Thị Trọng, Phường 15, Quận Tân Bình

Địa điểm: Phường 15, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

- **BÊN A:** Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Quảng cáo Phú Mỹ và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Duy Tân
Thành viên 1 (đứng đầu liên danh) : Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Quảng cáo Phú Mỹ
 - Địa chỉ : 55 Nguyễn Văn Tố, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. HCM
 - Đại diện : Ông Hà Duy Hiếu Chức vụ: Giám đốc
 - Mã số thuế : 0305063854
 - Điện thoại : 028 3823 1829
 - Tài khoản : 060132579671 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)- Chi nhánh Bình Thạnh, Tp. HCM

Thành viên 2: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Duy Tân

- Địa chỉ : Số 135A Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Đại diện : Ông **Trần Văn Thịnh** Chức vụ: Phó Giám đốc
(Theo Giấy ủy quyền số 01.6/UQ/2024/DT ngày 21/6/2024 và Công văn số 03.7/CV/2024/DT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn XD Duy Tân)
- Mã số thuế : 0313145123
- Điện thoại : 028 3822 3949
- Tài khoản : 0400 101 2227 588 tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải VN – CN Hồ Chí Minh, TP.HCM

• BÊN B : Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Xây dựng Sài Gòn

- Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM
- Đại diện : Ông **Trịnh Văn Thảo** Chức vụ: Phó giám đốc
(Theo giấy ủy quyền số : 33-2024/UQTS, Ngày 03/11/2024)
- Điện thoại : 028. 66 865 658
- Mã số thuế : 0313983527
- Tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “dự án: Cải tạo, nâng cấp hẻm 108, 118/127B, 118/127C Phan Huy Ích; 828, 828/1 Trường Chinh; 145, 145/2 Trần Thị Trọng, Phường 15, Quận Tân Bình
- theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, XM, BTN, thép, ... phục vụ quá trình xây lắp (Không bao gồm chi phí thí nghiệm độ sâu vết hằn bánh xe)
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp là: $10.498.472.000 \times 0.6\% = 62.990.000$ đồng.

- Làm tròn số là : **62.990.000 đồng**
(Bằng chữ: **Sáu mươi hai triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng./.**)
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và xuất hóa đơn tài chính sau khi Bên A thanh toán cho Bên B

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 04 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt.

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.

9835
NG T
PH
KIỂM
XÂY
I G
P H

- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

THÀNH VIÊN 1



THÀNH VIÊN 2



ĐẠI BIỆN BÊN B



Bình Tân, ngày 30 tháng 07 năm 2024

HỢP ĐỒNG
Số: 171/HĐTN-2024

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Công trình: Xây dựng mới Trường Tiểu Học Bình Hưng Hòa A

Địa điểm: Phường Bình Hưng Hòa, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

- **BÊN A: Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng 789**
 - Địa chỉ: Số nhà LD18, khu đô thị và thương mại Việt Trì, Phường Minh Nông, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.
 - Đại diện : **Lê Cao Sơn** Chức vụ: Giám đốc
 - Điện thoại : 02103.850.789
 - Email : 789jsc@gmail.com
 - Tài Khoản : 3511158686789 Tại NH MB - Cn - Việt Trì.
 - Mã số thuế : 2600741934
- **BÊN B : Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Xây dựng Sài Gòn**
 - Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM
 - Đại diện : Ông **Trịnh Văn Thảo** Chức vụ: Phó Giám đốc
(Theo giấy ủy quyền số : 73-2020/UQTS, Ngày 02/11/2020)
 - Điện thoại : 028. 66 865 658
 - Tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.
 - Mã số thuế : 0313983527

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “công trình: Xây dựng mới Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa A” theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, xi măng, thép (bao gồm: thép tròn, thép bản, thép hộp...), mỗi hàn các loại, gạch ngói các loại, kính xây dựng, cửa nhôm, gỗ, ống nhựa, dây điện, cấp phối đá dăm, cấp phối BTXM, cấp phối vữa XM, cọc BT li tâm, sơn bả, độ chặt... (Khối lượng thí nghiệm căn cứ theo Bảng chi tiết khối lượng vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình của Đề cương thí nghiệm đã được lập).
- Ngoài những công việc theo bảng chi tiết đề cương thí nghiệm đã được lập, nếu bên A cần thực hiện thêm những công việc thí nghiệm kiểm tra cho các hạng mục khác của công trình mà nằm trong phạm vi phép thử của phòng LAS-XD 923 do BXD cấp thì 2 bên sẽ tiến hành thỏa thuận giá.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp trọn gói là:
Theo tỉ lệ $0.2\% * 62.800.000.000đ (GxI) = 125.600.000đ$
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo 04 đợt

- Đợt 1: Tạm ứng 20% giá trị của từng hạng mục (theo tỉ lệ $0.2\% *$ giá xây lắp của hạng mục) và sau khi Bên A nhận được các kết quả thí nghiệm vật liệu đầu vào và kết quả thiết kế thành phần cấp phối bê tông, vữa xi măng.
- Đợt 2: 30% giá trị của từng hạng mục (theo tỉ lệ $0.2\% *$ giá xây lắp của hạng mục) và sau khi bên A thi công xong phần móng và bên B cung cấp đầy đủ kết quả thí nghiệm liên quan đến phần móng cho bên A.
- Đợt 3: 30% giá trị của từng hạng mục (theo tỉ lệ $0.2\% *$ giá xây lắp của hạng mục) và sau khi công trình hoàn thành phần thân và bên B cung cấp đầy đủ kết quả thí nghiệm liên quan đến phần thân cho bên A.
- Đợt 4: 20% theo giá trị của từng hạng mục (theo tỉ lệ $0.2\% *$ giá xây lắp của hạng mục) ngay sau khi hoàn thành các công việc thí nghiệm.

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và xuất hóa đơn tài chính sau khi Bên A thanh toán cho Bên B.

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:



- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 08 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt (kèm theo Biên bản giao nhận hồ sơ).

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo quy định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Lê Cao Sơn



Trịnh Văn Thảo

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

***** 000 *****

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(V/v : Thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu thi công công trình)

Số 152/2024/HD - KT

- Tên gói thầu : Thi công sửa chữa
- Tên dự án : Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km6+465 - Km10+200, Quốc lộ 61C, thành phố Cần Thơ
- Địa điểm xây dựng : Quốc lộ 61C, thành phố Cần Thơ

I. Các căn cứ để ký kết hợp đồng:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc Hội khoá XIII, kỳ họp thứ 07.
- Căn cứ nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/05/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng
- Căn cứ nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của thủ tướng Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn.
- Căn cứ về nhu cầu của Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Đầu Tư Xây Dựng Hưng Phát 68.
- Căn cứ năng lực thực hiện của Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn.
- Hôm nay, ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại Văn phòng Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn (Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM) chúng tôi gồm các bên dưới đây.

II. Các bên ký hợp đồng:

1. Bên giao thầu (gọi tắt là bên A).

- Tên đơn vị : Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Đầu Tư Xây Dựng Hưng Phát 68
- Người đại diện : Ông Vũ Đức Thịnh Chức vụ : Tổng giám đốc
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 38 Phố Kẻ Vẽ, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : (024) 37.570.922
- Mã số thuế : 0 1 0 7 0 7 2 3 3 5
- Số tài khoản : 93396889601 tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Tây Hà Nội.

2. Bên nhận thầu (gọi tắt là bên B).

- Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Xây dựng Sài Gòn
- Người đại diện : Ông Trịnh Văn Thảo Chức vụ : Phó Giám đốc
(Theo giấy ủy quyền số 73-2020/UQTS ngày 02 tháng 11 năm 2020)
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Q. Tân Phú , Tp. HCM.
- Điện thoại : (028). 66 865 658
- Mã số thuế : 0313983527
- Số tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU

• Điều 1: Nội dung công việc phải thực hiện.

- Bên A đồng ý giao cho bên B thực hiện các tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu thi công công trình nói trên (bao gồm tất cả các chỉ tiêu, trừ chỉ tiêu hần lún VBX).
- Nội dung và khối lượng công tác thí nghiệm thực hiện theo kế hoạch thí nghiệm (đề cương) do bên B lập được bên A và TVGS chấp thuận.

• Điều 2. Thời gian, tiến độ thực hiện.

- Thời gian bắt đầu: Khi công trình khởi công.
- Thời gian kết thúc: Khi công trình nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp.

• Điều 3. Giá trị hợp đồng.

- Giá trị hợp đồng khoán gọn 0,5 % giá trị xây lắp sau thuế.
- Giá trị là : $11.900.326.000 \text{ đồng} \times 0,5\% = 59.501.630 \text{ đồng}$
- Làm tròn : $59.501.000 \text{ đồng}$
- Bằng chữ : *Năm mươi chín triệu, năm trăm linh một nghìn đồng.*
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.
- Giá trị trên có thể điều chỉnh trong các trường hợp sau.
 - Nhà nước thay đổi chính sách (trường hợp này chỉ có thể điều chỉnh khi cấp có thẩm quyền cho phép)
 - Trường hợp bất khả kháng (hai bên thương thảo để xác định giá trị Hợp đồng điều chỉnh cho phù hợp với các quy định của pháp luật)

• Điều 4. Tạm ứng và Thanh toán hợp đồng.

4.1. Tạm ứng hợp đồng:

- Việc tạm ứng vốn được thực hiện sau 07 ngày kể từ khi Hợp đồng có hiệu lực. Mức tạm ứng được thực hiện theo hướng dẫn tại điều 41, Nghị Định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình số 16/2015/NĐ-CP ngày 07/02/2015 của Chính Phủ.
- Cụ thể : $59.501.000 \text{ đồng} \times 30\% = 17.850.300 \text{ đồng}$
- Bằng chữ : *Mười bảy triệu, tám trăm năm mươi nghìn, ba trăm đồng.!*



4.2. Thanh toán :

- Bên A thanh toán cho bên B theo từng đợt tương ứng với giá trị bên A được nghiệm thu.
- Sau khi nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp hai bên tiến hành nghiệm thu quyết toán và thanh lý hợp đồng.

4.3. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

4.4. Đồng tiền thanh toán:

- Đồng tiền áp dụng để thanh toán: tiền Việt Nam.

• Điều 5. Trách nhiệm mỗi bên.

✓ Bên A:

- Thông báo cho bên B biết yêu cầu thí nghiệm và thời gian thực hiện các hạng mục thí nghiệm trước ít nhất 01 ngày (24 giờ).
- Cung cấp các tài liệu và thông tin ban đầu cần thiết cho việc thí nghiệm.
- Tổ chức cán bộ Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát liên quan cùng phối hợp làm việc với bên B khi thí nghiệm tại hiện trường hoặc tại phòng thí nghiệm của bên B.
- Thanh toán tiền cho bên B đúng hạn và đầy đủ theo đúng các thỏa thuận tại điều 3 và điều 4 của hợp đồng.

✓ Bên B:

- Điều động nhân lực, thiết bị, tổ chức triển khai công việc đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, triển khai đầy đủ các thí nghiệm hiện trường khi bên A có yêu cầu.
- Chịu trách nhiệm về các kết quả thí nghiệm của mình. Cung cấp kết quả thí nghiệm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.
- Xuất hóa đơn tài chính cho bên A.
- Bên B có nghĩa vụ cung cấp báo cáo kết quả thí nghiệm khi Bên A yêu cầu.
- Bên B có nghĩa thực hiện tất cả các thí nghiệm của các hạng mục của gói thầu theo đúng danh mục phép thử mà Bộ xây dựng công nhận cho phòng LAS – XD 923.
- Bàn giao cho bên A với số lượng 03 bộ báo cáo kết quả thí nghiệm có đóng dấu Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn và dấu LAS – XD 923.

• Điều 6. Ngôn ngữ sử dụng.

- Ngôn ngữ của hợp đồng sẽ là tiếng Việt.

• Điều 7. Điều khoản chung.

- Hai bên cam kết thi hành đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có gì phát sinh gây trở ngại cho công việc thực hiện công việc, ảnh hưởng đến tiến độ thì hai bên cùng nhau bàn bạc thống nhất để giải quyết kịp thời. Không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng. Bên nào vi phạm phải bồi thường toàn bộ mức thiệt hại cho bên bị hại.

1835
G T
PHÁ
KIỂM Đ
H XÂY
GÒ
H C

- Sau khi công trình được nghiệm thu quyết toán hoàn thành, hai bên sẽ tiến hành quyết toán giá trị thanh toán và thanh lý hợp đồng.
- Mỗi tranh chấp phát sinh (nếu có) sẽ được hai bên thương lượng giải quyết trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau. Nếu hai bên không tự giải quyết được thì sẽ đưa ra Tòa án Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết của tòa án là cuối cùng.
- Giá trị thực hiện hợp đồng trên chỉ bao gồm các chỉ tiêu thí nghiệm có trong danh mục các phép thử của phòng thí nghiệm, theo Quyết định số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 do Bộ Xây dựng cấp cho LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn. Khi có thí nghiệm đặc biệt ngoài chức năng của phòng thí nghiệm có giá trị cao thì cần trao đổi, thương thảo trước khi thực hiện.
- Hợp đồng làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và thanh lý sau khi công trình do bên A thi công đưa vào nghiệm thu và bên A thanh toán hết chi phí cho bên B./.

Đại diện bên A
Trưởng Giám đốc



Vũ Đức Thịnh

Đại diện bên B
Trưởng Giám đốc



Trịnh Văn Thảo



Tp. HCM, ngày 07 tháng 12 năm 2023

HỢP ĐỒNG

Số: 290/1/HĐTN-2023

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Công trình: Xây dựng mới Trường Trung học cơ sở Mạc Đĩnh Chi

Địa điểm: Phường 6, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

- **Bên A: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quân Tiên Phong**
 - Địa chỉ : Số 236/43/3 Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM
 - Đại diện : Ông Trần Dũng Tâm Chức vụ: Giám đốc
 - Mã số thuế : 0303940556
 - Điện thoại : 028.3512.8922
 - Tài khoản : 1321.00000.60838 Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn – Tp.HCM
 - Email : quantienphong@gmail.com
- **BÊN B : Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Xây dựng Sài Gòn**
 - Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM
 - Đại diện : Ông Trịnh Văn Thảo Chức vụ: Phó Giám đốc
(Theo giấy ủy quyền số : 73-2020/UQTS, Ngày 02/11/2020)
 - Điện thoại : 028. 66 865 658
 - Tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.
 - MST : 0313983527

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “công trình: Xây dựng mới Trường Trung học cơ sở Mạc Đĩnh Chi” theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, xi măng, thép, cấp phối đá dăm, BTXM, độ chặt (Khối lượng thí nghiệm căn cứ theo Bảng chi tiết khối lượng vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình của Đề cương thí nghiệm đã được lập)
- Ngoài những công việc theo bảng chi tiết đề cương thí nghiệm đã được lập, nếu bên A cần thực hiện thêm những công việc thí nghiệm kiểm tra cho các hạng mục khác của công trình mà nằm trong phạm vi phép thử của phòng LAS-XD 923 do BXD cấp thì 2 bên sẽ tiến hành thỏa thuận giá.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp trọn gói là: $48.923.923.957 \times 0.2\% = 97.865.847$ đồng.
- Làm tròn là: **97.865.000 đồng**. (Chín mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo 03 đợt

- Đợt 1: Tạm ứng 50% giá trị hợp đồng khi công trình hoàn thành phần móng.
- Đợt 2: 30% giá trị hợp đồng khi công trình hoàn thành Kết cấu phần thân.
- Đợt 3: 20% ngay sau khi công trình được cơ quan Quản lý nhà nước chấp thuận nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và xuất hóa đơn tài chính sau khi Bên A thanh toán cho Bên B

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.

- Bên B bàn giao cho bên A 04 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt (kèm theo Biên bản giao nhận hồ sơ).

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Trần Dũng Tâm

ĐẠI DIỆN BÊN B



Trịnh Văn Thảo

Tp. HCM, ngày 27 tháng 5 năm 2023

HỢP ĐỒNG

Số: 124 /HDTN2023

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Công trình: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km119+000 đến Km119+498, Quốc lộ 30, Tỉnh Đồng Tháp

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 50/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 68/2019/NĐ – CP ngày 14 tháng 08 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

• BÊN A: Công Ty Cổ Phần 715

- Địa chỉ : Số 404A, Quốc lộ 1A, Phường Tân Ngãi, Tp. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
- Đại diện : Ông **Trần Hậu Ninh** Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Mã số thuế : 1500342370
- Tài khoản : 73010000000047 Tại NH TMCP ĐT&PT Việt Nam, CN Vĩnh Long

• BÊN B : Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn

- Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM
- Đại diện : Ông **Đào Tăng Ánh** Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại : 028. 66 865 658
- Mã số thuế : 0313983527
- Tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.



III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “công trình: Sửa chữa mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km119+000 đến Km119+498, Quốc lộ 30 – Tỉnh Đồng Tháp theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, XM, BTN, thép, ... phục vụ quá trình xây lắp.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp là: $7.625.087.000 \times 2 \% = 152.501.740$ đồng.
- Làm tròn số là : 152.501.000 đồng
(Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm lẻ một ngàn đồng./.)
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và xuất hóa đơn tài chính sau khi Bên A thanh toán cho Bên

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 06 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt.

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. *Trách nhiệm của Bên B:*

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Trần Hậu Ninh



Đào Tăng Ánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 15.....tháng...02...năm 2023

HỢP ĐỒNG

SỐ: 1502...../HĐTĐN-2023

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Dự án: Nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình

Địa điểm : Số 46/01 đường Âu Cơ, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

• **BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG QUÝ VƯƠNG**

- Địa chỉ : Số 49 Đường số 3, Khu biệt thự Lavita Kiến Á – Đường Nguyễn Hữu Thọ, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Tp. HCM.
- Đại diện : Ông Nguyễn Công Đức Chức vụ: Tổng giám đốc
- Tài khoản : 1551100069008 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mã số thuế : 0309142578
- Điện thoại : 028.37.764.018; Fax: 028.028.37.764.017

• **BÊN B : CTY CP TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN**

- Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú , Tp. HCM
- Đại diện : Ông Đào Tăng Ánh Chức vụ: Giám Đốc
- Điện thoại : 028. 6686.5658
- Tài khoản : 060132539467 tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh Tân Phú - PGD Lê Trọng Tấn

- MST : 0313983527

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình: “Nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình theo Đề cương thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, xi măng, thép... Kiểm tra chất lượng các cấu kiện phục vụ quá trình xây lắp.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp trọn gói là: $35.986.023.896 \times 0.2\% = 71.972.047$ đồng.
- Làm tròn: **71.972.000 đồng**
(Bằng chữ: Bảy mươi một triệu, chín trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn./.)
- Giá trị trên đã bao gồm 10% VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo 03 đợt:

- Đợt 1: Tạm ứng 50% giá trị hợp đồng khi công trình hoàn thành phần móng.
- Đợt 2: 30% giá trị hợp đồng khi công trình hoàn thành Kết cấu phần thân.
- Đợt 3: 20% ngay sau khi công trình được cơ quan Quản lý nhà nước chấp thuận nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 04 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt (kèm theo Biên bản giao nhận hồ sơ).

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

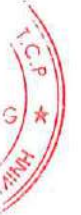


4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.



Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.



ĐẠI DIỆN BÊN A

Tổng giám đốc



Nguyễn Công Đức

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc



Đào Tăng Ánh

Thao

CÔNG TY CP TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CÔNG
TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2022

HỢP ĐỒNG

Số: 137A/HĐTN2022

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Công trình: Sửa chữa nền, mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km99+335 - Km102+300, Km103+400 - Km104+830, Km108 - Km108+700, Quốc lộ 53, tỉnh Trà Vinh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

• BÊN A: Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Công Trình Sài Gòn

- Địa chỉ : Số 490A Điện Biên Phủ, Phường 21, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Đại diện : Ông Nguyễn Thành Trung Chức vụ: Giám đốc
- Mã số thuế : 0312876522
- Điện thoại : 08 35122344
- Email : saigoninvestconstruction@gmail.com

• BÊN B : Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn

- Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú , Tp. HCM
- Đại diện : Ông Đào Tăng Ánh Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại : 028. 66 865 658
- Mã số thuế : 0313983527
- Tài khoản : 060132539467 Tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “công trình: Sửa chữa nền, mặt đường, hoàn thiện hệ thống ATGT các đoạn Km99+335 - Km102+300, Km103+400 - Km104+830, Km108 - Km108+700, Quốc lộ 53, tỉnh Trà Vinh” theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, xi măng, thép, cấp phối đá dăm, BTN... Kiểm tra chất lượng các cấu kiện phục vụ quá trình xây lắp.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp trọn gói là: $10.863.591.751 \times 0.5\% = 54.317.959$ đồng.
- Làm tròn: **54.317.000 đồng**
(Bằng chữ: Năm mươi bốn triệu ba trăm mười bảy ngàn đồng./.)
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và xuất hóa đơn tài chính sau khi Bên A thanh toán cho Bên

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 06 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt.

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.



- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. *Trách nhiệm của Bên B:*

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo quy định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám đốc



Nguyễn Thành Trung

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc



Đào Tăng Ánh



Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 18.05..... /HĐTN-2022

(V/v: THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU & KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG THI CÔNG CÔNG TRÌNH)
Dự án : Lắp đặt tuyến ống cấp 1 đường Xuyên Á – Tô Ngọc Vân, Quận 12, Thủ Đức (từ Lê Văn Khương đến Kha Vạn Cân)
Gói thầu XL1 : Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp đoạn từ Lê Văn Khương đến Sông Sài Gòn

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc Hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18/06/2014.
 - Căn cứ Nghị Định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
 - Căn cứ Nghị Định 06/2021/NĐ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
 - Căn cứ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 522/GCN-BXD ngày 24/11/2016 của Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của Phòng Thí Nghiệm Vật Liệu Xây Dựng Và Địa Chất Công Trình, Mã Số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
 - Căn cứ hợp đồng Xây lắp số 5325/HĐ-TCT-QLDA1 ngày 22/11/2021 về việc thi công Gói thầu: Gói XL1: Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp đoạn từ Lê Văn Khương đến sông Sài Gòn" thuộc dự án Lắp đặt tuyến ống cấp 1 đường Xuyên Á – Tô Ngọc Vân, Quận 12, Thủ Đức (từ Lê Văn Khương đến Kha Vạn Cân) giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng cấp thoát nước (WASECO)
- Hôm nay, ngày 18 tháng 05 năm 2022, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

II. CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG:

1. BÊN GIAO THẦU (GỌI TẮT LÀ BÊN A):

- Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC
- Người đại diện : Ông **CHU XUÂN LĂNG** - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- Địa chỉ : 10 Phố Quang, Phường 02, Quận Tân Bình, Tp. HCM
- Điện thoại : 028 384 751 78
- Tài khoản số : 113 0000 56536 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- Chi nhánh 1 Tp. Hồ Chí Minh
- Mã số thuế : 0300393538

2. BÊN NHẬN THẦU (GỌI TẮT LÀ BÊN B):

- Tên đơn vị : CTY CP TV KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN
- Người đại diện : Ông **ĐÀO TĂNG ANH** - Chức vụ: Giám Đốc
- Trụ sở : 755 Lũy Bán Bích, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM
- Phòng TN : 130/20 Đường TTN 01, P. Tân Thới Nhất, Q.12, Tp. HCM

- Điện thoại : (028) 66865658
- Tài khoản số : 0601 3253 9467 tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) --
Chi nhánh Tân Phú – PGD Lê Trọng Tấn - Tp. HCM.
- Mã số thuế : 0313 983 527

**HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT
HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU**

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

- a. Bên A đồng ý thuê bên B thực hiện toàn bộ nội dung phần công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng thi công công trình nói trên.
- b. Bên B đồng ý nhận thực hiện toàn bộ công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng thi công công trình nói trên.
- c. Khối lượng thực hiện: Khối lượng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế, Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, quy trình quy phạm hiện hành và các tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án.
- d. Trường hợp có những thí nghiệm mà Bên B không có chức năng thực hiện thì Bên B phải có trách nhiệm ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị có chức năng, năng lực để thực hiện công việc này nhưng không phát sinh thêm phí cho Bên A. Nếu Bên B không thực hiện thì Bên A sẽ tiến hành thuê đơn vị khác thực hiện và sẽ khấu trừ kinh phí vào giá trị được thanh toán của bên B.

ĐIỀU 2: THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- a. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ khi ký hợp đồng đến khi công trình hoàn tất bàn giao đưa vào sử dụng.
- b. Tiến độ thực hiện theo bên A đề nghị nhưng phải báo trước cho bên B ít nhất 1 ngày.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (vnd)	Thành Tiền (vnd)	Ghi chú
1	Thí nghiệm PDA cọc BTCT D(350*350)mm; Ptn=100 kN	Cọc	08	15.000.000	120.000.000	
2	Thí nghiệm các hạng mục của công trình	Trọn gói	1	165.645.000	165.645.000	
TỔNG CỘNG					285.645.000	

(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)

***Ghi chú:**

- Giá trị tổng cộng trên chưa bao gồm thuế VAT.
- Giá trị hợp đồng đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện toàn bộ công việc theo hợp đồng và tất cả các loại thuế liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật (Không bao gồm thuế VAT theo quy định)

ĐIỀU 4: HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG: Hợp đồng trọn gói.

ĐIỀU 5: TẠM ỨNG, THANH TOÁN HỢP ĐỒNG:

- a. Tạm ứng: Không tạm ứng

b. Thanh toán:

Đối với mục 1: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị khối lượng nghiệm thu theo các đợt tương ứng với các đợt mà Chủ đầu tư xác nhận cho Bên A (Giá trị thanh toán = khối lượng thực hiện x 15.000.000 đồng).

Đối với mục 2: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị khối lượng nghiệm thu theo các đợt tương ứng với các đợt mà Chủ đầu tư xác nhận cho Bên A (Giá trị thanh toán = theo tỉ lệ % giá trị Bên A được Chủ đầu tư Thanh toán x 165.645.000 đồng).

c. Hồ sơ thanh toán gửi Bên A gồm:

- + Bảng tổng hợp khối lượng công việc thí nghiệm cụ thể, chi tiết.
- + Giấy đề nghị thanh toán.
- + Hóa đơn GTGT.

c. Đồng tiền thanh toán: Đồng tiền áp dụng trong thanh toán là tiền đồng Việt Nam.

d. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản, bằng tiền đồng Việt Nam.

ĐIỀU 5: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

a. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng trong hoạt động xây dựng, các bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết trên tinh thần hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

b. Trường hợp không đạt được thoả thuận giữa các bên, các bên sẽ đệ trình vấn đề lên Tòa Án Thành Phố Hồ Chí Minh để xử lý tranh chấp theo qui định của pháp luật. Quyết định của Tòa Án Tp. HCM là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG, HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

6.1 Tạm dừng thực hiện hợp đồng

a. Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:

- + Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra;
- + Các trường hợp bất khả kháng;
- + Các trường hợp khác do hai bên thoả thuận .

b. Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng xây dựng đã ký kết; trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại.

c. Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thoả thuận để khắc phục.

6.2 Hủy bỏ hợp đồng

a. Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà các bên đã thoả thuận hoặc pháp luật có quy định. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

b. Bên hủy bỏ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

c. Khi hợp đồng bị hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

7.1 Bên B có các quyền sau đây:

- a. Yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện theo đúng hợp đồng;
- b. Bảo lưu các ý kiến của mình đối với công việc kiểm tra chất lượng do mình đảm nhận;

- c. Từ chối yêu cầu bất hợp lý của các bên có liên quan;
- d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

7.2 Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Thực hiện toàn bộ công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng thi công công trình theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế, Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, quy trình quy phạm hiện hành và các tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án;
- b. Không được thông đồng với nhà thầu thi công xây dựng, với chủ đầu tư xây dựng công trình và có các hành vi vi phạm khác làm sai lệch kết quả thí nghiệm kiểm tra.
- c. Phải chịu trách nhiệm trước Chủ Đầu Tư và Pháp Luật về mọi hoạt động do nhân lực của mình thực hiện.
- d. Phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ theo qui định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh của mình như: Đăng ký kinh doanh, đăng ký hành nghề, hoàn thành tất cả nghĩa vụ thuế....
- e. Phải có trách nhiệm bảo mật các tài liệu, thông tin liên quan đến dự án.
- f. Bên B phải cử người có đủ năng lực để làm đại diện và điều hành công việc thay mặt cho bên B. Nhân lực của bên B phải có chứng chỉ hành nghề, trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp, tương xứng về nghề nghiệp, công việc của họ. Nhân lực của tư vấn được hưởng các chế độ theo đúng qui định của Bộ Luật Lao Động của Việt Nam và chi phí cho các chế độ này do bên B chi trả.
- g. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
- h. Cung cấp cho Bên A 06 (sáu) bộ kết quả thí nghiệm.

ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

8.1 Bên A có các quyền sau đây:

- a. Thay đổi hoặc yêu cầu tổ chức thí nghiệm kiểm tra thay đổi người thí nghiệm kiểm tra chất lượng trong trường hợp người kiểm tra không thực hiện đúng quy định;
- b. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

8.2 Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của việc thí nghiệm kiểm tra;
- b. Xử lý kịp thời những đề xuất của người kiểm tra;
- c. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã thoả thuận trong hợp đồng;
- d. Không được thông đồng hoặc dùng ảnh hưởng của mình để áp đặt làm sai lệch kết quả kiểm tra;
- e. Lưu trữ kết quả kiểm tra;
- f. Phối hợp với bên B giải quyết vướng mắc kịp thời (nếu có) xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- g. Tạo điều kiện giúp đỡ bên B thực hiện tốt các công tác tại hiện trường;
- h. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9: NGÔN NGỮ HỢP ĐỒNG

Ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng là tiếng Việt.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- a. Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật.

- b. Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng. Nếu có bất kỳ thay đổi nào thì 2 bên sẽ thoả thuận và cam kết thực hiện bằng phụ lục hợp đồng.
- c. Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- d. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ khi ký hợp đồng cho đến khi Bên A thanh toán hết cho Bên B và thanh lý hợp đồng.
- e. Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản.

20/02
ĐẠI DIỆN BÊN A *zu*

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Chau Xuân Lăng

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám Đốc
ĐÀO TĂNG ÁNH

C. P. * HINH *

Tp. HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2022

HỢP ĐỒNG

Số: 66A/2/HDKT-2022

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Gói thầu xây lắp 4 : Xây lắp phần đường và hệ thống thoát nước (đoạn từ Km17+880
– Km22+454.5)

Công trình : Sửa chữa, nâng cấp Tỉnh lộ 7

Địa điểm : Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD ngày 25/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

• BÊN A: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐẠI THU

- Địa chỉ : Số 379/38 Đường Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP HCM, VN
- Đại diện : Ông Trương Tấn Thu Chức vụ: Giám Đốc
- Mã số thuế : 0304142983
- Điện thoại : 028.39870729
- Tài khoản : 41265589 – Tại NHTMCP Á Châu, PGD Gò Vấp, TP HCM

• BÊN B : CTY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN

- Địa chỉ : 755 Lũy Bán Bích, P. Phú Thọ Hoà, Q. Tân Phú , Tp. HCM, VN
- Đại diện : Ông Đào Tăng Ảnh Chức vụ: Giám Đốc
- Điện thoại : 028. 66 865 658
- Tài khoản : 060132539467 tại NH Sacombank – PGD Lê Trọng Tấn - CN Tân Phú.
- MST : 0313983527

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1 : Nội dung hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công “gói thầu xây lắp 4 Xây lắp phần đường và hệ thống thoát nước (đoạn từ Km17+880 – Km22+454.5) thuộc công trình: Sửa chữa, nâng cấp Tỉnh lộ 7” theo kế hoạch thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Nội dung công việc chủ yếu bao gồm: Thực hiện Các thí nghiệm liên quan đến việc kiểm tra chất lượng Vật liệu xây dựng: Cát, đá, xi măng, thép, cấp phối đá dăm, BTN... Kiểm tra chất lượng các cấu kiện phục vụ quá trình xây lắp.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ xây dựng và Bộ giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.

Điều 2: Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng xây lắp trọn gói là: $51.595.372.763 \times 0.5\% = 257.976.864$ đồng.

- Làm tròn: 257.977.000 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng./.)

- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo từng đợt thanh toán của công trình bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ thí nghiệm
- Giá trị thanh toán từng đợt tương đương 0,5% khối lượng xây lắp mà Bên A được Chủ đầu tư nghiệm thu thanh toán.

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Bên B bàn giao cho bên A 04 bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt (kèm theo Biên bản giao nhận hồ sơ).

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.



- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. *Trách nhiệm của Bên B:*

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng bao gồm 3 trang được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám Đốc



Trương Tấn Thu

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám Đốc



Đào Tăng Ảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 25 tháng 10 năm 2021

HỢP ĐỒNG

Số: 245A/2021/HĐTN

(V/v: Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Dự án: SAIGON VILLAS HILL

Gói thầu: THI CÔNG XÂY LẮP 18 BIỆT THỰ

Công trình: BIỆT THỰ LÔ G (GỒM 10 BIỆT THỰ ĐƠN LẬP VÀ 08 BIỆT THỰ SONG LẬP)

Địa điểm: SỐ 99 LÊ VĂN VIỆT, PHƯỜNG TĂNG NHON PHÚ A, TP. THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 06/2021/NĐ-CP, ngày 21/01/2021 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng số 28.07/2021/HĐXD-AP-CC14, ngày 28/07/2021 ký giữa Công Ty TNHH MTV An Phú và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 14 về việc thi công Gói thầu “Thi công xây lắp 18 biệt thự” Công trình Biệt thự lô G (Gồm 10 biệt thự đơn lập và 08 biệt thự song lập) Dự án SaiGon Villas Hill;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 271/GCN-BXD, ngày 25/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Xây dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

1. BÊN A: CÔNG TY TNHH NAM BẮC HÀ

- Địa chỉ : A32 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Tp. HCM
- Đại diện : Ông Nguyễn Văn Thủy Chức vụ: Giám đốc
- Mã số thuế : 0303122487
- Điện thoại : (028) 37307187
- Tài khoản : 0441000624399 tại Ngân hàng Vietcombank – CN Tân Bình, Tp.HCM

2. BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN

- Địa chỉ : Số 755 Lũy Bán Bích, P. Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, Tp. HCM
- Đại diện : Ông **Đào Tăng Ánh** Chức vụ: Giám Đốc
- Mã số thuế : 0313983527
- Điện thoại : 028. 6686.5658
- Tài khoản : 060132539467 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh Tân Phú - PGD Lê Trọng Tấn

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao cho bên B thực hiện các công tác Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình: **“Biệt thự lô G (Gồm 10 Biệt thự đơn lập và 08 Biệt thự song lập)”** theo Đề cương thí nghiệm do bên B lập được bên A, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát thông qua và theo yêu cầu hợp lý khác của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát và Bên A (nếu có).
- Khối lượng công việc quy định tại Đề cương thí nghiệm, kiểm định kèm theo Hợp đồng này là khối lượng được tạm tính theo hồ sơ thiết kế. Tùy theo yêu cầu thực tế tại hiện trường, Bên A có thể tăng/giảm khối lượng công việc thực hiện.
- Phạm vi công việc của Bên B: Bao gồm việc điều động thí nghiệm viên, công nhân, máy móc, thiết bị thí nghiệm, kiểm định hợp chuẩn để thực hiện các công tác lấy mẫu, bảo dưỡng, thí nghiệm, kiểm định chất lượng vật liệu, chất lượng hạng mục công trình: **“Biệt thự lô G (Gồm 10 Biệt thự đơn lập và 08 Biệt thự song lập)”**.
- Công tác thí nghiệm phải thực hiện theo đúng các Quy trình, Quy phạm kỹ thuật hiện hành của Bộ Xây dựng và Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ thí nghiệm phải được đóng dấu Las của phòng thí nghiệm hợp chuẩn.
- Địa điểm thí nghiệm, kiểm định: tùy theo loại phép thử yêu cầu mà tiến hành tại mỏ vật liệu, tại công trường xây dựng hoặc phòng thí nghiệm hợp chuẩn của Bên B.

Điều 2: Giá trị Hợp đồng và phương thức thanh toán:

2.1. Giá trị Hợp đồng:

- Giá trị Hợp đồng xây lắp trọn gói là: $70.950.000.000 \times 0.2\% = 141.900.000$ đồng.
(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi một triệu, chín trăm ngàn đồng)
- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT.

2.2. Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Đồng tiền thanh toán: Tiền Việt Nam

Điều 3: Thời gian, tiến độ thực hiện và bàn giao tài liệu:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Khởi công: Ngay sau khi Hợp đồng có hiệu lực, xác định vị trí công trình và có yêu cầu của bên A.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến khi Công trình hoàn thiện, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

3.2. Bàn giao hồ sơ tài liệu:

- Hoàn thành giao nộp hồ sơ: Sau mỗi đợt thí nghiệm, Bên B giao nộp hồ sơ cho Bên A tại văn phòng của bên A hoặc tại công trình.
- Hồ sơ thí nghiệm gồm: biên bản lấy mẫu, biên bản chứng kiến thí nghiệm (nếu có), phiếu kết quả thí nghiệm.
- Bên B bàn giao cho bên A 07 (Bảy) bộ hồ sơ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng từng đợt (kèm theo Biên bản giao nhận hồ sơ).
- Mẫu lưu thí nghiệm theo yêu cầu của Bên A.

Điều 4: Trách nhiệm của các Bên:

4.1. Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao các tài liệu có liên quan của công trình để phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình cho Bên B.
- Cử cán bộ hướng dẫn địa điểm, bàn giao vị trí cho Bên B thực hiện.
- Tiếp nhận và kiểm tra nghiệm thu hồ sơ giao nộp và thanh toán kịp thời cho Bên B.
- Tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho Bên B trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho Bên B.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Thực hiện đúng nội dung theo Điều 1.
- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác và sự phù hợp của hồ sơ.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Cử cán bộ lấy mẫu trực tiếp tại công trường.

Điều 5: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp Hợp đồng:

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp Hợp đồng, hai bên tham gia cùng có trách nhiệm thương lượng giải quyết.

- Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, Trọng tài hoặc Tòa án nơi bên vi phạm Hợp đồng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Bất khả kháng:

6.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như: Động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất; hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ...

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

6.2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình.

Điều 7: Tạm dừng và hủy bỏ Hợp đồng:

7.1. *Tạm dừng thực hiện Hợp đồng:*

- Các trường hợp tạm dừng thực hiện Hợp đồng:
 - + Do lỗi của bên giao thầu hoặc bên nhận thầu gây ra.
 - + Các trường hợp bất khả kháng.
 - + Các trường hợp khác do 2 bên thỏa thuận.
- Một bên có quyền quyết định tạm dừng Hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng Hợp đồng đã ký kết; trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà đơn phương tạm dừng Hợp đồng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại.
- Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng Hợp đồng do hai bên thỏa thuận.

7.2. *Hủy bỏ Hợp đồng:*

- Một bên có quyền hủy bỏ Hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm Hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà các bên đã thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định. Bên vi phạm Hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.
- Bên hủy bỏ Hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ; nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia thì bên hủy bỏ Hợp đồng phải bồi thường.
- Khi Hợp đồng bị hủy bỏ thì Hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

Điều 8: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được thanh lý.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Giám đốc

Nguyễn Văn Thủy

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc

Đào Tăng Ánh



Số: 039 /HDTN

Tp. HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2020

HỢP ĐỒNG

(V/v: Thí nghiệm Vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng thi công công trình)

Công trình : Xây dựng Trường Tiểu học Ấp Đình

Địa điểm : Huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ – CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về chi tiết hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ xây dựng Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số 522/GCN-BXD ngày 24/11/2016 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận khả năng thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm Vật Liệu Xây Dựng và Địa Chất Công Trình, Mã số: LAS-XD 923 thuộc Công Ty Cổ Phần Tư Vấn Kiểm Định Công Trình Xây Dựng Sài Gòn;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên.

II. CÁC BÊN THAM GIA HỢP ĐỒNG:

• BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP SỐ 9

- Địa chỉ : 186/5/2 đường Trục phường 13, phường 13, quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Đại diện : Ông Võ Kiên Giang Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Điện thoại : 028. 62 581 273
- Số tài khoản : 1361000008438 tại NH BIDV- CN Bình Thạnh
- MST : 0314178308

• BÊN B : CÔNG TY CP TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG SÀI GÒN

- Địa chỉ : 107 Đường CN11, P. Sơn Kỳ, Q.Tân Phú , Tp. HCM, Việt Nam
- Đại diện : Ông Đồng Minh Hoài Chức vụ: P. Giám Đốc

(Giấy ủy quyền: Số 1619/UQMH)

- Điện thoại : 028. 22 533 566 Fax: 028. 22 533 566
- Số tài khoản : 0601 3253 9467 Tại Ngân Hàng Sacombank – CN Tân Phú – PGD Lê Trọng Tấn
- MST : 0313983527

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG:

- Đảm bảo các quy định về chất lượng và quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà Nước.
- Giao nộp hồ sơ đúng thời hạn và đầy đủ.
- Bên B thực hiện đầy đủ chế độ thuế theo qui định của Nhà Nước.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Điều khoản chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà Nước.
- Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chủ trương hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- Sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ của mình nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng này mặc nhiên xem như đã được Thanh lý.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Chủ tịch HĐQT



Võ Kiên Giang

ĐẠI DIỆN BÊN B
P. Giám Đốc



Đông Minh Hoài

